

Số: /TTBVTV-TTBVTV
V/v chỉ đạo sản xuất trồng trọt và
bảo vệ thực vật trên cây trồng

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố

Theo dự báo của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, từ tháng 5 đến tháng 7/2025, nhiệt độ trên phạm vi toàn quốc phổ biến xấp xỉ hoặc cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ; riêng tháng 6-7 nhiệt độ cao hơn 1-2 °C. Nắng nóng tại khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ tiếp tục duy trì trong tháng 5, tập trung vào giai đoạn giữa tháng và giảm dần, kết thúc vào cuối tháng 5, đầu tháng 6. Từ tháng 6 đến tháng 7/2025, Bắc Bộ và Trung Bộ có nhiệt độ cao hơn TBNN, nắng nóng và nắng nóng gay gắt có thể diễn ra mạnh hơn trung bình nhiều năm. Lượng mưa tại Bắc Bộ dự kiến xấp xỉ đến cao hơn so với TBNN; tại Trung Bộ lượng mưa phổ biến cao hơn 5-15% so với TBNN, riêng khu vực từ Nghệ An đến Thừa Thiên Huế trong tháng 6/2025 có thể cao hơn 15-40% so với TBNN cùng thời kỳ. Tại Tây Nguyên và Nam Bộ, tổng lượng mưa từ tháng 5 đến tháng 7/2025 phổ biến xấp xỉ đến cao hơn 5-15% so với TBNN cùng thời kỳ. Thời điểm bắt đầu mùa mưa ở khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ xấp xỉ đến sớm hơn so với TBNN.

Hiện nay lúa Đông Xuân 2024-2025 tại các tỉnh Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ đang trong giai đoạn từ làm đồng đến trổ bông, ngâm sữa; tại các tỉnh Thừa Thiên Huế, Quảng Bình, Quảng Trị lúa đang trong giai đoạn chín, chuẩn bị cho thu hoạch. Tại các tỉnh vùng Duyên Hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên, lúa trà sớm đã thu hoạch xong, các diện tích trà chính vụ - muộn đang trong giai đoạn ngâm sữa, chắc xanh, chín. Tại các tỉnh Nam bộ lúa Đông Xuân 2024-2025 về cơ bản đã thu hoạch xong, đang làm đất và xuống lúa vụ Hè 2025. Để đảm bảo thắng lợi các vụ sản xuất, Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức chỉ đạo sản xuất và phòng chống sinh vật gây hại (SVGH) như sau:

1. Trên cây lúa:

a) Các tỉnh Bắc Bộ và Bắc Trung bộ

- Giữ nước mặt ruộng đảm bảo đủ nước cho cây lúa trong giai đoạn làm đồng, trổ bông, vào chắc nhằm hạn chế tác động của nắng nóng.

- Các tỉnh Bắc Trung bộ: Với diện tích lúa đã đến thời kỳ thu hoạch bố trí tối đa nguồn nhân lực, máy móc khẩn trương thu hoạch nhanh, gặt diện tích lúa Đông Xuân đã chín với phương châm “xanh nhà hơn già đồng” để tránh thiệt hại do những đợt mưa kèm gió xoáy. Trên các diện tích đã thu hoạch triển khai cày lồng vùi rơm rạ sớm, kết hợp xử lý chế phẩm sinh học để phân hủy nhanh rơm rạ, hạn chế ngộ độc hữu cơ với lúa vụ sau, đồng thời hạn chế cầu nổi sâu bệnh cho vụ sau.

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương hướng dẫn nông dân kiểm tra đồng ruộng, phát hiện và phòng chống kịp thời các SVGH chính trên lúa, cụ thể:

+ Đối với bệnh đạo ôn cổ bông: Các tỉnh Bắc bộ và Bắc Trung bộ theo dõi sát diễn biến của thời tiết để hướng dẫn và chỉ đạo phun phòng, nhất là tại những vùng có nguy cơ cao (giống nhiễm, những diện tích đã nhiễm bệnh đạo ôn lá, những diện tích thường nhiễm bệnh nặng trong các năm trước) bằng các loại thuốc đặc hiệu ngay khi lúa bắt đầu trổ và sau khi đã trổ thoát.

+ Đối với rầy nâu, rầy lưng trắng: Các tỉnh Bắc bộ và Bắc Trung bộ theo dõi sát diễn biến phát sinh của rầy trên các trà lúa, nhất là các trà lúa đang trong giai đoạn ngâm sữa - đổ đuôi; tổ chức phòng chống kịp thời những diện tích có mật độ cao ngay từ khi xuất hiện rầy cám (rầy tuổi 1-3) bằng các loại thuốc đặc hiệu.

+ Đối với sâu cuốn lá nhỏ: Các tỉnh Bắc bộ theo dõi chặt chẽ diễn biến của trưởng thành sâu cuốn lá nhỏ lúa 2 trên những diện tích lúa đang trong giai đoạn phát triển đòng - đòng già, tổ chức chỉ đạo phòng trừ trên diện tích lúa có mật độ sâu cao, nhất là diện tích xanh tốt tại các tỉnh ven biển.

+ Đối với bệnh lùn sọc đen: Tiếp tục theo dõi bầy đàn, giám sát chặt chẽ rầy lưng trắng di trú ngay từ cuối vụ Đông Xuân đến đầu vụ Hè thu, vụ Mùa, thu mẫu rầy vào đèn giám định virus lùn sọc đen để chủ động biện pháp phòng chống bệnh cho vụ lúa Hè Thu - Mùa 2025.

- Với lúa vụ Hè Thu, vụ Mùa và định hướng cây vụ Đông 2025:

+ Các địa phương sớm xây dựng phương án sản xuất phù hợp với điều kiện cụ thể địa phương mình với những lưu ý sau: Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch hoặc đề án gieo cấy lúa vụ Hè Thu, vụ Mùa và vụ Đông 2025 với định hướng: Mở rộng diện tích các giống lúa cực ngắn và ngắn ngày có năng suất cao, chất lượng tốt, chống chịu điều kiện ngoại cảnh bất thuận.

+ Các tỉnh Bắc Trung bộ đảm bảo cho trà lúa Hè Thu chạy lụt sớm thu hoạch trước ngày 5/9, đối với vùng thấp trũng thu hoạch trước 20/8. Các tỉnh Đồng bằng sông Hồng và Trung du miền núi phía Bắc đảm bảo cho trà lúa Mùa sớm ở các tỉnh thu hoạch trước ngày 25/9 để tạo quỹ đất làm cây vụ Đông sớm.

+ Hạn chế việc gieo trồng ở những vùng thấp trũng, không chủ động tưới tiêu, thường xuyên bị ngập úng.

b) Các tỉnh Duyên Hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên

- Tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết và SVGH trên lúa Đông Xuân chính vụ, muộn; chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống, hạn chế lây lan trên diện rộng. Lưu ý theo dõi các đối tượng SVGH chính như rầy nâu, rầy lưng trắng và bệnh đạo ôn,...

- Rà soát diện tích gieo trồng lúa vụ Hè Thu, vụ Mùa năm 2025 trên cơ sở cân đối nguồn nước và khả năng khai thác các nguồn tưới bổ sung, chủ động khoanh vùng sản xuất hợp lý.

- Trang thủ làm đất, xuống giống tập trung đầu mùa mưa (Tây Nguyên); điều chỉnh thời vụ, chuyển đổi cây trồng nơi nguy cơ hạn cao.

- Tập trung chỉ đạo áp dụng các biện pháp kỹ thuật đồng bộ trong canh lúa như “3 giảm 3 tăng”, “1 phải, 5 giảm”, IPHM, SRI tưới tiết kiệm nước, sử dụng phân hữu cơ và giống xác nhận.

- Tiếp tục chỉ đạo giảm lượng giống gieo sạ và áp dụng các giải pháp giảm chi phí sản xuất.

- Tăng cường chỉ đạo đảm bảo thời vụ và cơ cấu giống lúa theo kế hoạch.

c) Các tỉnh Nam bộ

- Tập trung chăm sóc và bảo vệ an toàn cho sản xuất vụ lúa Hè Thu 2025 những diện tích đã gieo sạ trong tháng 2 đến tháng 4, đặc biệt lưu ý theo dõi và phòng chống kịp thời các đối tượng gây hại chính như: rầy nâu, rầy lưng trắng, bệnh đạo ôn, bệnh bạc lá, bệnh đen lép hạt, chuột, ốc bươu vàng,... Đối với các tỉnh đang chuẩn bị xuống giống lúa Hè Thu 2025, cần lựa chọn giống lúa chất lượng cao, làm đất kỹ, đồng thời theo dõi sát diễn biến rầy nâu vào đền, tình hình khí tượng thủy văn tại địa phương để xuống giống “né rầy”;

- Tháng 5: tập trung xuống giống tại các vùng thuộc phía Nam Quốc lộ I cách biển 70 km thuộc các tỉnh Vĩnh Long (Măng Thít, Vũng Liêm, Long Hồ, Trà Ôn), Tiền Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Trà Vinh (Cầu Kè, Càng Long).

- Tập trung và kết thúc xuống giống lúa Hè Thu 2025 vào nửa đầu tháng 6 (ngày 1 đến ngày 15): khi có mưa, tại các vùng chịu ảnh hưởng nước trời ở khu vực ven biển đến 50 km thuộc các tỉnh Long An (phía Nam), Tiền Giang (Phía Đông), Bến Tre (Bình Đại, Ba Tri, Thạnh Phú), Trà Vinh (Cầu Kè, Tiểu Cần, Cầu Ngang, Châu Thành, Trà Cú), Sóc Trăng (Long Phú, Trần Đề, Thạnh Trị, Ngã Năm), Bạc Liêu (Vĩnh Lợi, Hòa Bình, Phước Long, Hồng Dân và Giá Rai), Kiên Giang (Vĩnh Thuận, An Minh, An Biên và U Minh Thượng) và Cà Mau. Để không ảnh hưởng sản xuất lúa vụ Đông Xuân tới.

- Khuyến cáo nông dân vệ sinh đồng ruộng sau khi thu hoạch, cày ải đảm bảo thời gian cách ly nguồn bệnh tối thiểu là 15 ngày để xuống giống vụ Hè Thu 2025.

- Theo dõi sát tình hình hạn, mặn; thực hiện tốt biện pháp gieo sạ đồng loạt, né rầy hạn chế thấp nhất rầy nâu mang mầm bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá truyền bệnh cho cây lúa non và ảnh hưởng bất lợi của thời tiết phải sạ đi sạ lại nhiều lần.

- Vùng thượng (ngập sâu): vùng Đồng Tháp Mười và một phần Tứ giác Long Xuyên trong cơ cấu 03 vụ gồm: An Giang, Đồng Tháp, Long An; Kiên Giang; tập trung thu hoạch lúa Hè Thu 2025 sớm, nhanh và gọn để chuẩn bị xuống giống vụ Thu Đông vào cuối tháng 6 nửa đầu tháng 7, kết thúc trước ngày 20/8.

- Tăng cường áp dụng cơ giới hoá trong gieo sạ để giảm lượng giống gieo, cơ giới hoá trong bón phân, phun thuốc, thu gom rơm rạ, ...

- Tiếp tục đẩy mạnh, nhân rộng diện tích sản xuất lúa theo Đề án “Phát triển bền vững 1 triệu héc - ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030”.

- Tăng cường chỉ đạo đảm bảo thời vụ và cơ cấu giống lúa theo kế hoạch.

2. Nhóm cây công nghiệp

- Kiểm soát tốt diện tích các loại cây trồng chủ lực theo quy hoạch; không mở rộng diện tích cà phê, hồ tiêu.

- Đẩy mạnh đầu tư, thâm canh dụng kỹ thuật canh tác tiên tiến, tưới tiết kiệm nước; sử dụng giống mới có khả năng chống chịu sâu bệnh, thích ứng với biến đổi khí hậu, đảm bảo sản xuất an toàn và có chứng nhận.

- Tiếp tục rà soát diện tích cà phê già cỗi, xây dựng kế hoạch tái canh cụ thể theo từng khu vực, từng đối tượng sản xuất; thúc đẩy tái canh bằng giống mới năng suất, chất lượng cao.

- Thường xuyên theo dõi chặt chẽ tình hình sinh vật gây hại; chủ động phòng chống kịp thời, đặc biệt đối bệnh chết nhanh, chết chậm hại hồ tiêu; bệnh vàng lá thối rễ, nấm hồng, tuyến trùng hại cà phê; bọ xít muỗi, bệnh thán thư hại điều,

3. Nhóm cây ăn quả

- Kiểm soát tốt việc phát triển diện tích các loại cây ăn quả chủ lực theo quy hoạch; không mở rộng diện tích sâu riêng, mít, cam, chanh dây,... tại những vùng có điều kiện đất đai, sinh thái không phù hợp.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật như tỉa cành, tạo tán, sử dụng hệ thống tưới tiết kiệm, hạn chế sử dụng thuốc cỏ, tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ, sản xuất theo quy trình quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), sản xuất có chứng nhận để nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói, dư lượng hóa chất, nhằm nâng cao chất lượng đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Tổ chức tốt công tác điều tra phát hiện, dự tính dự báo sinh vật gây hại cây trồng; hướng dẫn nông dân chủ động phòng chống kịp thời, hiệu quả, góp phần giảm chi phí, bảo vệ môi trường và đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tập huấn, tuyên truyền, khuyến cáo nông dân áp dụng quy trình kỹ thuật canh tác bền vững, quy trình phòng, chống sinh vật gây hại đã được Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật ban hành.

Lưu ý với cây sầu riêng: Tăng cường bón phân hữu cơ, bón phân NPK cân đối và tưới nước đủ ẩm để cây ra hoa tập trung. Đối với vườn đang ra hoa cần phun bổ sung các nguyên tố Ca, B, Mg và K giúp tăng khả năng thụ phấn và đậu trái. Vườn đang đậu trái non có thể phun chất điều hòa sinh trưởng NAA để hạn chế rụng trái non. Kiểm tra vườn thường xuyên, phòng trừ kịp thời các đối tượng sâu bệnh hại như rầy xanh, rầy nhầy, rệp sáp, sâu đục trái, bệnh thán thư, bệnh thối trái, ...

4. Cây rau, màu

- Rà soát lại diện tích gieo trồng của từng chủng loại, tuyên truyền tập huấn cho nông dân về sản xuất an toàn, ưu tiên phát triển những loại rau có đầu ra, có hợp đồng bao tiêu sản phẩm, tránh sản xuất quá tập trung một loại gây dư thừa sản phẩm, giảm giá, giảm hiệu quả sản xuất.

- Tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ, giảm phân bón và thuốc bảo vệ thực vật hóa học; áp dụng tưới nước tiết kiệm, cơ giới hoá các khâu sản xuất.

- Trên đất chuyển đổi trồng lúa sang trồng màu: Chú trọng hệ thống tưới, tiêu nội đồng, đôi không để úng cục bộ; thiết kế liếp trồng thông thoáng, liên vùng, không để xảy ra hiện tượng lúa màu đan xen, đảm bảo bón phân cân đối.

- Tuyên truyền tập huấn cho nông dân về sản xuất an toàn, tránh sản xuất quá tập trung 1 loại gây dư thừa sản phẩm, giảm giá, giảm hiệu quả sản xuất. Chú ý biện pháp phòng trừ hiệu quả một số đối tượng sinh vật gây hại trên cây trồng chủ yếu:

+ Cây sắn: Nhân nhanh giống sắn tốt đã được công nhận cho sản xuất, quản lý tốt nguồn giống sạch bệnh cho sản xuất, ưu tiên sử dụng giống sắn chống chịu bệnh khảm lá; kịp thời phát hiện diện tích nhiễm bệnh để khoanh vùng, phun thuốc trừ môi giới truyền bệnh (bọ phấn trắng) và tiêu hủy nguồn bệnh triệt để;

+ Cây ngô: Chủ động áp dụng IPM/IPHM trên cây ngô để phòng chống hiệu quả sâu keo mùa thu gây hại.

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động kinh doanh vật tư nông nghiệp (phân bón, thuốc BVTV, giống cây trồng) ở địa phương, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

6. Phân công lãnh đạo, cán bộ chuyên môn bám sát cơ sở, tăng cường công tác dự tính, dự báo, thông tin tuyên truyền hướng dẫn nông dân thực hiện các biện pháp kỹ thuật, nhằm khắc phục kịp thời ảnh hưởng của thời tiết và sinh vật gây hại.

Trên đây là một số nhiệm vụ cần triển khai nhằm thực hiện tốt công tác chỉ đạo sản xuất trồng trọt và bảo vệ thực vật trên cây trồng. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức chỉ đạo thực hiện; định kỳ báo cáo về Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (ttbvtv_ttbvtv@mae.gov.vn). Trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp, đề nghị báo cáo nhanh qua số điện thoại 0989.580.226 (Đ/c Bùi Xuân Phong, Trưởng phòng Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) để phối hợp xử lý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Hoàng Trung (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Trung tâm KNQG (để p/h);
- Các Trung tâm TT-BVTV vùng (để t/h);
- Chi cục TT&BVTV các tỉnh (để t/h);
- Đài THVN, Báo NN&MT, Báo Nhân dân;
- Lưu: VT, TTBVTV.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Thu Hương

